

Số: 40 /2017/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2017

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông**

*Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông; Nghị định số 81/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông; Nghị định số 49/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 15 của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông và Điều 30 của Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thông,*

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông.**

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 10 như sau:

“b) Số thuê bao mạng viễn thông di động mặt đất sử dụng cho thuê bao viễn thông là người được phân bổ theo khối 100.000 số, 1.000.000 số. Số lượng tối thiểu là 100.000 số và tối đa là 1.000.000 số cho mỗi lần phân bổ (áp dụng cho phân bổ lần đầu cũng như các lần phân bổ tiếp theo).”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 11 như sau:

“b) Số thuê bao mạng viễn thông di động mặt đất sử dụng cho thuê bao viễn thông là thiết bị được phân bổ theo khối 100.000 số, 1.000.000 số. Số lượng tối thiểu là 100.000 số và tối đa là 1.000.000 số cho mỗi lần phân bổ (áp dụng cho phân bổ lần đầu cũng như các lần phân bổ tiếp theo).”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12 như sau:

“2. Cách thức phân bổ: Số dịch vụ gọi tự do và số dịch vụ gọi giá cao được phân bổ theo khối 10 số, 100 số, 1.000 số. Số lượng tối thiểu là 10 số và tối đa là 1.000 số cho mỗi lần phân bổ (áp dụng cho phân bổ lần đầu cũng như các lần phân bổ tiếp theo).”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 13 như sau:

“a) Số dịch vụ tin nhắn ngắn được phân bổ cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ứng dụng viễn thông trên mạng viễn thông di động mặt đất.”

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Viễn thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **30** tháng **01** năm 2018.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Viễn thông) để được xem xét, hướng dẫn và giải quyết./

### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị trực thuộc; Công thông tin điện tử;
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Doanh nghiệp viễn thông;
- Lưu: VT, CVT. 250



**BỘ TRƯỞNG**

**Trương Minh Tuấn**